

Bản án số: 427/2024/HS-PT

Ngày 09 - 9 - 2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Thành;

Các Thẩm phán: Bà Lê Thị Ký;

Ông Trần Nam Phương.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Mỹ Linh - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa:
Bà Hồ Thị Thùy Linh - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 9 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 289/2024/TLPT-HS ngày 10 tháng 7 năm 2024, đối với bị cáo **Phạm Ngọc B**; do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 84/2024/HS-ST ngày 28-5-2024 của Tòa án nhân dân huyện Thống Nhất.

Bị cáo có kháng cáo: **Phạm Ngọc B**, sinh năm 1980 tại Đồng Nai; Căn cước công dân số: 0750800053XX; nơi đăng ký thường trú và nơi cư trú: **Số E, ấp T, xã G, huyện T, tỉnh Đồng Nai**; giới tính: Nam; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ văn hóa (học vấn): 7/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Công giáo; con ông **Phạm Ngọc H** (đã chết) và bà **Phan Thị P**; chung sống như vợ chồng với chị **Lại Thị Kim N** và có 01 con; tiền sự: Không;

Tiền án:

- Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 63/HSST ngày 29-6-2002, bị Tòa án nhân dân huyện Thống Nhất xử phạt 25 tháng tù về các tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản” và “Chống người chỉ hành công vụ”; chấp hành xong hình phạt tù ngày 03/3/2004, chưa nộp số tiền 50.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

- Tại Bản án hình sự phúc thẩm số: 827/2006/HSPT ngày 26/6/2006, bị Tòa Phúc thẩm Tòa án nhân dân tối cao tại Thành phố Hồ Chí Minh (phúc thẩm đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 81/2006/HSST ngày 27-3-2006 của Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai) xử phạt 20 năm tù về tội “Giết người”. **Phạm Ngọc B** chấp hành xong hình phạt tù ngày 11/10/2018, nộp án phí hình sự sơ thẩm số tiền 50.000 đồng ngày 24/5/2006, nộp án phí hình sự phúc thẩm số tiền 50.000 đồng ngày 11/12/2006, chưa bồi thường trách nhiệm dân sự và chưa thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng cho gia đình bị hại.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 27-02-2024 đến nay; có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

1. Nội dung chính:

Vào lúc 18 giờ 00 phút ngày 07/8/2023, **Phạm Ngọc B** điều khiển xe mô tô từ đường nhánh ra **đường T - T**, thì xảy ra va chạm giao thông với ông **Nguyễn Đức B1** nên xảy ra mâu thuẫn. **Phạm Ngọc B** điều khiển xe chạy theo ông **B1** đến trại cá nhà ông **B1** ở **ấp T, xã G, huyện T, tỉnh Đồng Nai** tiếp tục gây sự, thì xảy ra xô xát với ông **B1**, anh **Nguyễn Anh T** và anh **Nguyễn Tuấn A** (cùng cư trú tại **ấp G, xã G, huyện T, tỉnh Đồng Nai**) trước cổng trại cá. Lúc này, ông **Phan Đình C**, sinh năm 1975 (cư trú tại **A, ấp T, xã G**) đi đến can ngăn; đồng thời, **B** thấy phía ông **B1** đông người, nên đã điều khiển xe về nhà, lấy 01 con dao dài khoảng 70cm, đi bộ quay lại trại cá tìm ông **Nguyễn Đức B1**, anh **Nguyễn Tuấn A** và anh **Nguyễn Anh T**, để giải quyết mâu thuẫn. Đến nơi, **B** dùng dao chém bung ổ khóa cổng, thấy **B** cầm dao đi vào, ông **B1**, anh **Anh T** và anh **Tuấn A** từ trong nhà bỏ ra khu vực ao cá trốn. Không tìm thấy ông **B1**, **B** cầm dao chém 02 nhát vào 02 chiếc điện thoại để trên bàn hiệu OPPO A93 của anh **Nguyễn Anh T** và điện thoại hiệu Iphone XS của anh **Nguyễn Tuấn A** làm bể, hư hỏng hoàn toàn; lúc này, ông **Phan Đình C** tiếp tục can ngăn, nên **B** dừng lại.

Kết luận định giá tài sản số: 1101/KL-HDDGTS ngày 18/8/2023 của Hội đồng Định giá tài sản trong tố tụng hình sự **huyện T**, kết luận: 02 điện thoại nêu trên bị hủy hoại; tổng giá trị tài sản bị thiệt hại là 9.330.000 đồng.

Tại cấp sơ thẩm, gia đình bị cáo **Phạm Ngọc B** đã bồi thường thiệt hại về dân sự xong.

2. Quyết định của cấp sơ thẩm:

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 84/2024/HS-ST ngày 28-5-2024 của Tòa án nhân dân huyện Thống Nhất, đã quyết định: Tuyên bố bị cáo **Phạm Ngọc B** phạm tội “Hủy hoại tài sản”, theo điểm g khoản 2 Điều 178 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); xử phạt **Phạm Ngọc B** 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù. Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định về án phí hình sự sơ thẩm và quyền kháng cáo theo luật định.

3. *Kháng cáo:* Bị cáo **Phạm Ngọc B** kháng cáo, đề nghị được giảm nhẹ hình phạt.

4. *Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai tại phiên tòa phúc thẩm:*

Kiểm sát viên đã đánh giá, phát biểu quan điểm xử lý vụ án; xác định Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo **Phạm Ngọc B** theo tội danh và điều luật bản án sơ thẩm đã nêu là có căn cứ, đúng người, đúng tội và hình phạt là phù hợp. Đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo và giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tội danh:

Tại phiên tòa, bị cáo **Phạm Ngọc B** thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như bản án sơ thẩm đã nêu; căn cứ kết quả tranh tụng tại phiên tòa, cùng với các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở kết luận: Tòa án cấp sơ thẩm xác định bị cáo **Phạm Ngọc B** phạm tội “Hủy hoại tài sản”, theo điểm g khoản 2 Điều 178 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) là có căn cứ và đúng pháp luật.

[2] Về kháng cáo:

2.1. Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

2.2. Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Tại cấp sơ thẩm: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo đã tác động, đề gia đình bồi thường thiệt hại cho bị hại. Đây là các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

- Tại cấp phúc thẩm: Gia đình bị cáo cung cấp đơn, được chính quyền địa phương xác nhận, thể hiện bị cáo là lao động chính trong gia đình, phải nuôi dưỡng người thân phụ thuộc và hoàn cảnh rất khó khăn; ngoài ra, tình tiết các bị hại đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nhưng chưa được cấp sơ

thẩm ghi nhận (bút lục số 112 và 118). Áp dụng khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

2.3. Hình phạt và biện pháp ngăn chặn:

Tòa án cấp sơ thẩm đã đánh giá toàn diện, việc cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo **Phạm Ngọc B** hình phạt như trên là phù hợp. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo có tình tiết mới nêu trên, Hội đồng xét xử xem xét chấp nhận kháng cáo và giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Tiếp tục tạm giam bị cáo **Phạm Ngọc B**, để đảm bảo thi hành án.

[3] Về án phí:

Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; áp dụng Nghị quyết số: 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; bị cáo **Phạm Ngọc B** không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[4] Không chấp nhận quan điểm của Kiểm sát viên tại phiên tòa phúc thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1, 2 Điều 355 và điểm c khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Chấp nhận kháng cáo của bị cáo **Phạm Ngọc B**;

Sửa một phần về hình phạt do khách quan đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 84/2024/HS-ST ngày 28-5-2024 của Tòa án nhân dân huyện Thống Nhất.

1. Tội danh và hình phạt:

Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 178; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Xử phạt bị cáo **Phạm Ngọc B** 02 (hai) năm tù về tội “Hủy hoại tài sản”. Thời hạn tù tính từ ngày 27-02-2024.

2. Biện pháp ngăn chặn:

Căn cứ khoản 3 Điều 347 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Tiếp tục tạm giam bị cáo **Phạm Ngọc B** theo quyết định tạm giam của Hội đồng xét xử, để đảm bảo thi hành án.

3. Về án phí:

Bị cáo **Phạm Ngọc B** không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

4. Quyết định của bản án sơ thẩm về án phí hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

5. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Các bị hại;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai;
- Tòa án nhân dân huyện Thống Nhất;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Thống Nhất;
- Cơ quan Thi hành án hình sự - Công an huyện Thống Nhất;
- Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Thống Nhất;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thống Nhất;
- Phòng Hồ sơ nghiệp vụ - Công an tỉnh Đồng Nai;
- Sở Tư pháp tỉnh Đồng Nai;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, Tòa Hình sự và VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ' PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đã ký và đóng dấu

Nguyễn Văn Thành